

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN
TỈNH HƯNG YÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 34/2022/HS-ST
Ngày: 13 - 7- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN - TỈNH HƯNG YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Hữu Sự và bà Nguyễn Thị Hề.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 13/7/2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2022/TLST-HS ngày 01/7/2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2022/QĐXXST-HS ngày 01/7/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hà Văn B** (tên gọi khác: Không). Sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn T, xã T1, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Là Đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam. Con ông Hà Văn B1 và bà Hà Thị Mai C. Gia đình có hai anh em, bị cáo là con út. Họ và tên vợ: Nguyễn Thị H. Bị cáo có 02 con. Con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2022. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo được áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

***Những người làm chứng:**

- Anh Ngô Tùng A, sinh năm 1990. Địa chỉ: Thôn V, xã T1, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Văn C1, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn L, thị trấn L1, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Công T2, sinh năm 1992. Địa chỉ: Tổ dân phố T 3, phường X, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.
- Ông Hà Văn B1, sinh năm 1965. Địa chỉ: Thôn T, xã T1, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Vắng mặt
- Anh Phan Văn T3, sinh năm 1986. Địa chỉ: Thôn P 2, xã Y, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt
- Ông Trần Văn L2, sinh năm 1959. Địa chỉ: Số 49 N, phường L3, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/02/2022, thông qua mạng xã hội Zalo, B thấy có người sử dụng tài khoản zalo “Biển và cát” của số điện thoại 0886876188 đăng bài hỏi mua thuốc lá điều nhập lậu nên đã sử dụng tài khoản zalo “H” để liên hệ rao bán. Quá trình liên hệ B đã thỏa thuận sẽ bán cho người này 02 thùng thuốc lá điều nhập lậu nhãn hiệu ba số “555” loại màu xanh và màu vàng tổng số là 100 cây (loại 10 bao/01 cây, tương đương 1000 (một nghìn bao), giao hàng ở TP Hưng Yên. B đã thỏa thuận bán cho người này với giá 150.000 đồng một cây loại vỏ xanh và 160.000 đồng một cây loại vỏ vàng. Sau đó, B đã liên hệ với người B hay mua thuốc lá điều nhập lậu (không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể). Quá trình giao dịch chỉ chuyển hàng thông qua gửi xe khách đến bến xe Bắc Giang, B liên lạc với người này qua hai số điện thoại 0975472223 và 0964491507 được lưu trong điện thoại là “Ban 555.hnoi” để đặt mua 100 cây tương ứng với 1000 bao thuốc lá ba số “555” gồm hai loại vỏ vàng (Blend No.555 Original) và vỏ xanh (Blend No.555 Gold). B đặt mua với giá 120.000 đồng một cây như vậy tổng số tiền là 12.000.000 đồng, thanh toán bằng hình thức chuyển khoản tiền đến tài khoản số 03001011714833 mở tại ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB). Đến khoảng 16 giờ 35 phút ngày 28/2/2022 B đi xe ô tô nhãn hiệu INOVA BKS: 29A - 43873 đến nhà rủ Tùng A đi chơi cùng. Tùng A điều khiển xe chở B đi đến Bến xe Bắc Giang. Khi đến nơi, Tùng A ngồi ở ngoài xe đợi còn B đi vào trong lấy 02 thùng thuốc lá lậu B đã đặt mua như trên từ xe khách và bê ra để lên xe ô tô. B chở thuốc lá lậu về TP Hưng Yên để giao cho khách. Trên đường đi, B liên lạc với người mua thì được hẹn chở đến đường H, phường L3, TP Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên để giao hàng. Khi đến nơi, trong lúc B đang hạ hai

thùng thuốc lá lậu trên xuống vỉa hè để đợi giao cho khách thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Khám xét tại nơi ở của B thu giữ 1.810 bao thuốc lá điều nhập lậu. B cũng mua của người được lưu trong điện thoại của B là “Ban 555 hnoi” nêu trên và cất giấu ở nhà để bán dần kiếm lời. Khi mang thuốc lá lậu về nhà B đều đóng gói kín, không nói cho ai khác biết, vì vậy không có ai biết việc B cất giấu thuốc lá lậu ở nhà.

Quá trình điều tra xác định:

Tại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam (MSB) cung cấp: Chủ nhân của số tài khoản 03001011714833 là Nguyễn Công T2, SN: 1992, trú tại thôn T3, phường X, quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội; số CMND: 012920067; ngày cấp 18/09/2009. Anh T2 trình bày mình chưa từng mở tài khoản tại ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam và cũng không sử dụng số điện thoại 0975472223 và 0964491507, anh T2 không quen biết hay có giao dịch mua bán gì với Hà Văn B, vì vậy không có căn cứ để xử lý.

Tại Viettel Hưng Yên cung cấp:

- Số điện thoại 0975472223 được đăng ký mang tên Phan Văn T3, SN: 1986, trú tại: thôn P 3, xã Y, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, quá trình làm việc anh T3 trình bày: Anh không đăng ký số điện thoại 0975472223, anh T3 đi xuất khẩu lao động tại Nhật Bản từ năm 2018 đến ngày 23/02/2022 mới về Việt Nam sau đó phải cách ly phòng chống dịch covid 19 tại Hà Nội đến ngày 01/03/2022 mới về nhà. Trước đó anh đã làm mất căn cước công dân của mình và không biết ai đã đăng ký, sử dụng số điện thoại 0975472223, vì vậy không có căn cứ để xử lý.

- Số điện thoại 0964491507 được đăng ký mang tên Trần Mạnh H; SN: 1958; trú tại: xã X, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai, quá trình điều tra xác định ông H không có mặt tại nơi sinh sống, không rõ đối tượng làm gì, ở đâu.

Tại Vinaphone Hưng Yên cung cấp: số điện thoại 0886876188 được Vinaphone Hưng Yên đăng ký mang tên Nguyễn Văn C, SN: 1978, trú tại: Thị trấn L1, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên. Quá trình làm việc anh C trình bày: anh không sử dụng và cũng không biết ai sử dụng số điện thoại 0886876188, vì vậy không có căn cứ để xử lý.

Xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA INOVA biển kiểm soát: 29A - 43873; số khung: RL4XW43G869201891; số máy: 1TR6244453 đăng ký mang tên Trần Quốc H, SN: 1948, trú tại: thôn P, xã N, huyện Phú Xuyên, TP. Hà Nội. Năm 2019 ông H bán lại chiếc xe cho ông Hà Văn B1 (bố đẻ của Hà Văn B). Ngày 28/02/2022, B lấy xe ô tô

trên đê vận chuyển thuốc lá lậu về TP Hưng Yên bán cho khách ông B1 không biết. Qua tra cứu xác định chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu ô tô vật chứng. Ngày 23/05/2022, Cơ quan CSĐT - Công an TP Hưng Yên đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Hà Văn B1, ông B1 không có yêu cầu, đề nghị gì.

Quá trình điều tra, Hà Văn B thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ, người làm chứng và các tài liệu thu thập có trong hồ sơ.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKS-TPHY ngày 30/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố Hà Văn B về tội Buôn bán hàng cấm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo không thắc mắc nội dung bản cáo trạng và thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh của bị cáo vợ mới sinh con, là lao động tự do, thu nhập không ổn định, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên: Giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: tuyên bố bị cáo Hà Văn B phạm tội Buôn bán hàng cấm. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1, 5 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự; đề nghị tuyên phạt bị cáo B từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; Phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo từ 20 đến 25 triệu đồng sung ngân sách Nhà nước. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ thuốc lá điều nhập lậu trong 02 thùng bằng bìa catton và trong thùng tôn. Tịch thu sung quỹ nhà nước điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 PROMAX màu xám kèm sim và 01 thùng tôn. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hưng Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến

hành tố tụng. Vì vậy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng biên bản vụ việc; Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ; Kết luận giám định; Lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ. Các chứng cứ này phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như phiên tòa hôm nay. Như vậy có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 19 giờ 10 phút ngày 28/02/2022, tại khu vực đường H, phường L3, thành phố Hưng Yên, Hà Văn B đang có hành vi tàng trữ 1.000 bao thuốc lá điều nhập lậu để bán cho người khác thì bị phát hiện bắt quả tang. Ngày 01/3/2022 khám xét tại nhà của B thu giữ 1.810 bao thuốc lá điều nhập lậu với mục đích để bán để kiếm lời. Tổng số thuốc lá thu giữ của Hà Văn B là 2.810 bao. Chính vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên truy tố bị cáo Hà Văn B về tội Buôn bán hàng cấm, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không bị oan sai.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Bị cáo lần đầu thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có con nhỏ mới sinh năm 2022, có đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, xin được cải tạo tại địa phương, có xác nhận của chính quyền địa phương. Ngoài ra bị cáo còn có anh trai được tặng Huy chương Chiến sĩ vẻ vang hạng ba nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc buôn bán thuốc lá lậu là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì mục đích kiếm lời nên vẫn cố ý thực hiện, chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải dành cho bị cáo hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, lần đầu phạm tội. Có đơn trình bày hoàn cảnh gia đình khó khăn, hai con còn nhỏ, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh tháng 2 năm 2022. Chính vì vậy, không cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của gia đình và chính quyền địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên tại phiên tòa

cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người tốt, đồng thời thể hiện tính nhân đạo nhưng vẫn đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo mua thuốc lá lậu về bán nhằm mục đích kiếm lời nên cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Số thuốc lá điều nhập lậu đựng trong hai thùng bìa cát tông và thùng tôn thuộc loại hàng hóa Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 thùng bằng bìa catton bị cáo dùng để đựng thuốc lá lậu không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy. 01 thùng tôn dùng để đựng thuốc lá lậu bị cáo khai mua 300.000 đồng cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 PROMAX màu xám kèm sim thuê bao bị cáo sử dụng vào việc liên lạc mua bán thuốc lá điều nhập lậu, nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo Hà Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác:

Đối với Ngô Tùng A có hành vi điều khiển xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA INOVA biển kiểm soát: 29A - 43873 chở Hà Văn B từ Bắc Giang đến thành phố Hưng Yên, tuy nhiên Tùng A không biết việc Bình mang thuốc lá điều nhập lậu đến thành phố Hưng Yên để bán cho người khác, B cũng không bàn bạc, hứa hẹn gì với Tùng A, vì vậy không có căn cứ để xử lý là đúng quy định pháp luật.

Đối với xe khách vận chuyển thuốc lá lậu đến bến xe Bắc Giang, quá trình điều tra Hà Văn B khai không nhớ Biển kiểm soát, đặc điểm, lái xe, phụ xe của xe ô tô khách này. Do đó, không có căn cứ để xác minh, xử lý là đúng quy định pháp luật, nên HĐXX không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] **Về tội danh:** Tuyên bố: Bị cáo Hà Văn B phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

[2] **Về hình phạt:** Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2, 5 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Hà Văn B 02 năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Hà Văn B cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền Hà Văn B 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng sung ngân sách nhà nước.

[3] **Về vật chứng:** Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ thuốc lá nhập lậu đựng trong 03 thùng niêm phong hoàn mẫu giám định của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, gồm 02 thùng bằng bìa catton và 01 thùng bằng tôn.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 thùng tôn bị cáo dùng để đựng thuốc lá nhập lậu. Tịch thu cho tiêu hủy 02 thùng bằng bìa catton bị cáo dùng để đựng thuốc lá nhập lậu.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 11 PROMAX màu xám kèm sim thuê bao.

(Vật chứng trên có đặc điểm, trọng lượng theo Quyết định chuyển vật chứng số 33/QĐ-VKS-TPHY ngày 30/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên).

[4] **Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Hà Văn B phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[5] **Về quyền kháng cáo:** Căn cứ khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Hà Văn B được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận

- VKSND Tp Hưng Yên;
- Công an Tp Hưng Yên;
- Chính quyền địa phương;
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hưng Yên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Chi cục THA dân sự Tp Hưng Yên;
- Lưu hồ sơ.

Vũ Thị Kim Anh